TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM** Bản án số: **20**/2022/HS-ST Ngày 02-6-2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Sen.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Nhượt;

2. Bà Võ Thị Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam *tham gia phiên tòa*: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật T, sinh ngày 15/02/1991 tại huyện H, tỉnh N; hộ khẩu thường trú: tổ 2, đường X, phường N, quận L, thành phố Đ; nơi tạm trú: khối phố A, thị trấn B, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ, sinh năm 1960 và bà Lưu Thị Á, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Lê Thị Mỹ L và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 11/4/2014, bị Công an huyện H, tỉnh N xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo đã nộp phạt ngày 16/4/2014.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

- *Bị hại:* ông Nguyễn C, sinh năm 1957 (đã chết).

Nơi cư trú cuối cùng: thôn L, xã M, huyện S, tỉnh N.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

+ Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1962 (vợ của ông C);

+ Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1985 (con ruột của ông C);

+ Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1988 (con ruột của ông C);

+ Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1993 (con ruột của ông C).

Cùng địa chỉ: thôn L, xã M, huyện S, tỉnh N.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà B, anh T, anh Q và anh P:* chị Nguyễn Thị Quỳnh L, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ 40, phường K, quận K, thành phố Đ *(theo Giấy ủy quyền ngày 30/3/2021)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Nguyễn Thị Thanh T.

Địa chỉ: thôn M, xã Đ, thị xã B, tỉnh N.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Tâm: chị Nguyễn Thị Quỳnh L, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ 40, phường K, quận K, thành phố Đ (theo Giấy ủy quyền ngày 26/4/2021).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH X.

Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Ngọc T, sinh năm 1977; địa chỉ: khối phố T, thị trấn B, huyện H, tỉnh N.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Thanh V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn S, xã M, huyện S, tỉnh N.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: thôn A, xã M, huyện S, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/3/2021, bị cáo Nguyễn Nhật T có Giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 15/7/2021 điều khiển xe ô tô tải biển số 92C-104.65 đi trên đường ĐH28.QS theo hướng xã A - xã M đến nơi giao nhau với đường ĐH19.QS thuộc thôn A, xã M, huyện S (vị trí tiếp giáp bên phải của đường ĐH19.QS theo hướng thị trấn Đ - xã M). Bị cáo điều khiển xe ô tô giảm tốc độ khoảng 10km/giờ rồi đi qua phần đường bên trái của đường ĐH28.QS theo hướng đi của mình. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô tải đi vào phần đường ĐH19.QS để về hướng thị trấn Đ. Khi xe ô tô tải vừa đi vào phần đường ĐH19.QS, bị cáo nhìn thấy bên trái hướng ô tô tải đang đi cách đầu xe ô tô tải khoảng 20 m có ông Nguyễn C điều khiển xe mô tô biển số 92D1-502.66 đi bên phải trên đường ĐH19.QS hướng thị trấn Đ - xã M đang đi tới, bị cáo

đạp thắng xe ô tô dừng lại thì lúc này xe mô tô do ông C điều khiển đi tới va chạm với phần phía trước của xe ô tô tải dẫn đến tai nạn. Hậu quả: ông C được người dân đưa đi cấp cứu nhưng chết tại Bệnh viện đa khoa khu vực N, hai xe hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 53/GĐPY-PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

"- Dấu hiệu chính qua giám định: vùng ngực - bụng bên phải tương ứng từ cung sườn V - hạ sườn có nhiều vết sây sát, bầm máu trên diện (17x11) cm; sờ phát hiện gãy xương sườn V, VI, VII, VIII bên phải; ông Nguyễn C, sinh năm: 1957, chết ngày 22/3/2021 do: chấn thương bụng kín, vỡ phức tạp gan phải.

- Nguyên nhân chết: ông Nguyễn C - sinh năm 1957, chết ngày 22/3/2021 do: sốc chấn thương, suy hô hấp - tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của chấn thương ngực - bụng kín".

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện S kết luận: giá trị tài sản thiệt hại đối với xe mô tô biển số 92D1-502.66 là 1.184.000 đồng, giá trị tài sản thiệt hại đối với xe ô tô tải biển số 92C-104.65 là 400.000 đồng.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSQS ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh N truy tố bị cáo Nguyễn Nhật T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất**,** mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";* về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Nguyễn C với số tiền 150.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét; đối với giá trị hư hỏng của tài sản, chủ sở hữu tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không xem xét; về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với nội dung bản cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn tại phiên tòa, bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo có lỗi với gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhật T đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/3/2021, bị cáo T có Giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô tải biển số 92C-104.65 đi không đúng phần đường (đi bên trái) đường ĐH28.QS theo hướng xã A - xã M đến nơi giao nhau với đường ĐH19.QS va chạm với xe mô tô biển số 92D1-502.66 do ông Nguyễn C điều khiển chạy bên phải trên đường ĐH19.QS hướng thị trấn Đ đi xã M gây tai nạn. Hậu quả: ông C chết, hai xe hư hỏng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ và Luật Giao thông đường bộ quy định nghiêm cấm các hành vi vi phạm khi tham gia giao thông. Bị cáo T là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bản thân bị cáo là người hành nghề lái xe, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông, bị cáo không đi đúng phần đường quy định, không tuân thủ nguyên tắc an toàn giao thông đường bộ nên không xử lý tình huống kịp thời, dẫn đến gây tai nạn làm chết 01 người, 01 xe ô tô và 01 xe mô tô hư hỏng, tổng giá trị thiệt hại về tài sản 1.584.000 đồng. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông tại địa phương. Tuy nhiên, trong vụ án này bị hại khi tham gia giao thông cũng có một phần lỗi, khi đến gần đường giao nhau, không cho xe giảm tốc độ, thiếu quan sát phía trước dẫn đến tai nạn. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ lỗi, hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: ngày 11/4/2014, bị Công an huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo đã nộp phạt xong Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và đơn yêu cầu không khởi tố vụ án; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015, cho bị cáo có điều kiện lao động lo cho gia đình, cải tạo thành công dân có ích xã hội.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hư hỏng của xe mô tô biển số 92D1-502.66 và hư hỏng của xe ô tô tải biển số 92C-104.65, đại diện hợp pháp của chủ sở hữu không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển số 92D1-502.66; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 92D1-502.66 mang tên Nguyễn Thị Thanh T và 01 xe ô tô tải biển số 92C-104.65, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy bảo hiểm xe ô tô biển số 92C-104.65 là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH X; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Nhật T là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Công ty TNHH X và bị cáo.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Nhật T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Nhật T.

Giao bị cáo Nguyễn Nhật T cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện H, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho Công ty TNHH X 01 giấy bảo hiểm xe ô tô biển số 92C-104.65.

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Nhật T.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Nhật T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02-6-2022).

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Sen